

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ KHU KINH TẾ TỰ DO INCHEON

Phân tích Khu kinh tế tự do Incheon

a) Những điểm mạnh và cơ hội

Thứ nhất, Incheon có nhiều lợi thế lý tưởng để thành lập một khu kinh tế tự do. Đó là một thành phố cảng có một cảng biển cạnh tranh quốc tế và một sân bay là điểm đến chính khi tới Hàn Quốc. Hai tỷ người hay 32% dân số thế giới, mất 3,5 giờ bay từ Incheon và 51 thành phố với hơn 1 triệu dân của mỗi thành phố ở được 3,5 giờ bay từ sân bay quốc tế Incheon. Vì các chuyến bay thương mại của nó bắt đầu mở từ 29/3/2001 sân bay quốc tế Incheon đã trở thành sân bay đứng thứ 5 về vận chuyển khách (Jeo, 2003). Từ năm 2008, máy bay lớn chuyên chở hành khách mới Airbus A380, sẽ có thể chở 800 hành khách vào và ra nhà đón khách mới xây dựng của sân bay quốc tế Incheon bằng bên đồ đơn. Vì sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ giữa các sân bay quốc tế, nhiều nước đang bận rộn tiến hành nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm tăng thêm thế mạnh cho ngành hàng không và tăng số lượng khách du lịch. Để giành ưu thế cạnh tranh hàng không toàn cầu này, sân bay quốc tế Incheon, cánh cổng chính để vào Hàn Quốc từ năm 2001, đang chứng minh cho những nỗ lực mạnh mẽ của mình để giành ưu thế cạnh tranh toàn cầu bằng việc tiến hành một dự án xây dựng cơ sở vật chất gồm 2 giai đoạn.

Dự án bắt đầu thực hiện vào năm 2002 với 4,7 nghìn tỷ won do Chính phủ Hàn Quốc và Tập đoàn sân bay quốc tế Incheon (IIAC) đầu tư. IIAC muốn thực hiện dự án này để tăng cường khả năng hậu cần của sân bay và nâng cấp các dịch vụ hải quan.

Khi hoàn thành vào tháng 11/2007, IIA sẽ có thêm một đường băng dài 4000m, một phòng đợi lớn, một bến chờ hàng hóa và khu vực quá cảnh trong sân bay nối với sảnh đón khách, phòng đợi lớn hiện nay và rộng.

Sân bay có khả năng phục vụ được khoảng 44 triệu hành khách và 4,5 triệu tấn hàng hóa một năm khi các cơ sở vật chất này hoàn thành. Dự án xây dựng cơ sở vật chất sẽ biến IIA trở thành sân bay lớn thứ hai Châu Á và thứ ba thế giới.

Liên quan đến ảnh hưởng nó tới nền kinh tế, ước tính dự án này sẽ tạo ra 40.000 việc làm mới và tạo giá trị gia tăng xấp xỉ 7 nghìn tỷ won.

Hơn nữa, theo báo cáo ngày 13/7 của “Thời báo Incheon”, tờ nhật báo của Hàn Quốc, các chuyên gia dự đoán Sân bay Quốc tế Incheon sẽ cần 3.700 lao động và đem lại 650 triệu đô la xuất khẩu hàng năm vào năm 2015 sau khi khu vực thương mại tự do xây dựng xong.”Khi dự án FEZ đi vào hoạt động năm 2010, Sân bay Quốc tế Incheon được mong đợi sẽ vận chuyển được thêm 1 triệu tấn hàng hóa và mang lại giá trị gia tăng 700 tỷ won đồng thời thu hút thêm 10.000 lao động”, đó là lời của một quan chức Bộ xây dựng-Vận tải Hàn Quốc được trích dẫn trong bài báo ra ngày 14/7 trên tờ “Money Today”, một nhật báo kinh tế khác của Hàn Quốc.

Thứ hai, Incheon gần kề với thủ đô Seoul của Hàn Quốc nên nó có cấu trúc xã hội vận hành tốt. Như một cơ sở chế tạo hàng đầu quốc gia, khu thủ đô chiếm hơn 50% doanh nghiệp chế tạo của nước này và gần 50% lực lượng lao động có trình độ học vấn tốt (xem bảng). Con số này còn vượt trội trong tài chính và bảo hiểm, các hoạt động bất động sản và kinh doanh bao gồm máy tính và các hoạt động liên quan, nghiên cứu và triển khai, các dịch vụ chuyên nghiệp, khoa học và kỹ thuật và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh.

Bảng 1: Dân số Hàn Quốc, Seoul, Incheon, Gyeonggi và Vùng thủ đô

(đơn vị: triệu dân)

	1985	1990	1995	2000	2005
Hàn Quốc	40,5	43,2	44,6	46,1	48,3
Seoul	9,6	10,6	10,2	9,9	9,9
Incheon	1,4	1,8	2,3	2,5	2,6
Gyeonggi	4,8	6,2	7,6	9,0	10,1
Vùng thủ đô	15,8	18,6	20,1	21,4	22,6
Tỷ lệ (Hàn Quốc/vùng thủ đô)	39,1%	42,8%	45,2%	46,3%	46,7%

Nguồn: Incheon Development Research Center (2004).

Thứ ba, Theo nghiên cứu của Hobday và Lee (2002), các nước khác trong khu vực Đông Bắc Á có thể được xác định bởi những bất lợi của chúng. Ví dụ, Nhật Bản đã bị suy thoái kinh tế trong 10 năm qua và những nguy cơ kinh tế không xác định của Nhật có thể còn tiếp diễn. Trung Quốc vẫn còn nghèo, cơ sở hạ tầng chưa cân xứng và không có một uy thế chính quyền độc lập. Các nước khác như Indônêxia, Thái Lan và Singapore có một thị trường tương đối nhỏ hoặc là nằm quá xa thị trường chính của Đông Bắc Á. Kết quả là Hàn Quốc có lợi thế so sánh hơn so với những nước kể trên. Tiếp theo, thị trường Hàn Quốc lớn gấp 7 lần các nước Hiệp hội Đông Nam Á. Vì vậy, đây là một thử nghiệm thị trường trong khu vực, và cơ sở hạ tầng của nó rất thích hợp cho ngành chế tạo công nghệ cao.

Cuối cùng, Hàn Quốc bao gồm Incheon có nguồn nhân lực trình độ cao phong phú. Chẳng hạn, Quỹ khoa học quốc gia, một cơ quan liên bang độc lập ở Mỹ, hợp báo ngày 23/1/2003 cho thấy “Tỷ lệ lớn nhất trong số sinh viên nước ngoài có trình độ đại học tham gia chương trình đào tạo tiến sĩ là từ Tổng hợp quốc gia Seoul (1.655), Đại học quốc gia Đài Loan (1.190) và Đại học Bắc Kinh (1.153 học sinh)”. Đây là con số gây ấn tượng mạnh về đầu tư giáo dục của người Hàn Quốc. Đại học quốc gia Seoul của Hàn Quốc xếp thứ nhất trong số các nước về đạt bằng tiến sĩ ở Mỹ.

b) Những điểm yếu và thách thức

Một, đã có cuộc tranh luận về một nhân vật quản lý mới cho Khu Kinh tế Tự do Incheon. Bất chấp những quan tâm ngày càng lớn về các nhà đầu tư nước ngoài ở khu kinh tế tự do, các nhà chức trách trong chính phủ và ở khu kinh tế tự do đã đưa ra cuộc tranh luận về việc cử ra một nhà lãnh đạo mới cho các khu này. Các nhà chức trách Khu Kinh tế Tự do Incheon bao gồm Thị trưởng Incheon đã phản đối kịch liệt vì tổ chức mới sẽ gồm các quan chức chính phủ là những người có ảnh hưởng lớn hơn trước. Tuy nhiên, Bộ tài chính của chính phủ thì cố thuyết phục rằng quan trọng là tính hiệu quả. Chính phủ đã bộc lộ sự thất vọng ngày càng Tăng về tiến độ chậm chạp của các khu kinh tế tự do Hàn

Quốc ở Incheon, Busan-Jinhae và Gwangyang trong năm 2003. Được thiết kế đóng vai trò trung tâm trong các kế hoạch của bộ máy hành chính để phát triển thành trung tâm hậu cần và tài chính, những lợi nhuận từ thuế và các ưu đãi

khác đã được thi hành ở các khu này với kỳ vọng thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Còn rất lâu mới giải quyết được vấn đề này vì bầu cử địa phương sẽ diễn ra vào tháng 6 năm nay. Sau cuộc bầu cử địa phương, cuộc tranh luận về liệu có cần một cơ quan quản lý mới có thể được đưa ra. Vì vậy, sự cải thiện tính hiệu quả của hệ thống có thẩm quyền ở Khu kinh tế tự do Incheon sẽ có vấn đề trong thời gian tới.

Thứ hai, các công đoàn và các tổ chức dân sự có sự phản đối mạnh mẽ đối với việc phát triển Khu kinh tế tự do Incheon. “Đảng Lao động Dân chủ”, đảng lớn thứ ba Hàn Quốc, và một nhóm chính trị cấp tiến lập luận rằng Khu kinh tế tự do Incheon gây ra sự bất công nghiêm trọng giữa những người lao động ở Hàn Quốc. Họ quả quyết rằng Hàn Quốc có tỷ lệ công nhận hợp đồng cao nhất trong số các nước thành viên Tổ chức Hợp tác Kinh tế và Phát triển (OECD); 36,6% lực lượng lao động hay 5,48 triệu người trong năm 2005. Vì vậy, tính linh hoạt của thị trường lao động ở Khu Kinh tế Tự do Incheon có thể làm xấu đi điều kiện lao động cho các công nhân Hàn Quốc. Đồng thời, một vài ưu đãi ở các khu kinh tế tự do cũng gây ra lo ngại từ các nhà hoạt động xã hội về khả năng gây những ảnh hưởng tiêu cực. Các nhà hoạt động xã hội sợ các trường học nước ngoài học phí đắt được mở trong năm 2008 ở Khu kinh tế tự do Incheon sẽ nói rộng khoảng cách giáo dục giữa người giàu và kẻ nghèo.

Thứ ba, chiến lược phát triển kinh tế của Khu kinh tế tự do Incheon là sự hấp dẫn kinh doanh tập trung vào giới kinh doanh quốc tế. Vì thế, thành công của chiến lược này chủ yếu phụ thuộc vào tính cạnh tranh quốc gia. Nhìn từ doanh nghiệp nước ngoài, một trong những ưu tiên quan trọng của việc tìm kiếm địa điểm khu kinh tế tự do là môi trường kinh doanh như quan hệ lao động, thủ tục hành chính, giá sản xuất và thực tế của các thể chế tài chính... Theo Viện Phát triển Hàn Quốc KDI năm 2003, Hàn Quốc không nằm trong số các nước xếp hạng cao về khả năng cạnh tranh quốc gia ở Đông Bắc Á. Mặc dù tính cạnh tranh quốc gia của Hàn Quốc đã đứng trong 10 nước hàng đầu thế giới trong năm 2002, nó đã rơi xuống hàng thứ 15 trong bảng xếp hạng thế giới năm 2003 (KDI, 2003). Lý do là tính cạnh tranh của các chính sách đổi mới cơ cấu được đưa ra để khắc phục cuộc khủng hoảng tài chính sau năm 1997 đã dần bị kém hiệu quả.

Bảng 2: Bảng xếp hạng khả năng cạnh tranh quốc gia của 6 nước châu Á (2001 - 2003)

Nước	2001	2002	2003
Đài Loan	5	7	6
Malaysia	10	6	4
Nhật Bản	9	11	11
Trung Quốc	12	12	12
Thái Lan	14	13	10
Hàn Quốc	11	10	15

Nguồn: Inter Management Development (KDI, 2003)

Cuối cùng, người ta vẫn thường chỉ ra rằng Bắc Triều Tiên gây tổn hại đến sự phát triển của Khu kinh tế tự do Incheon vì các nhà đầu tư nước ngoài thực sự không muốn một cuộc chiến tranh Triều Tiên lần thứ hai. Thử nghiệm hạt nhân của Bắc Triều Tiên ngày 9/10/2006 đã làm thế giới chấn động. Hầu hết những người Triều Tiên, và các nhà đầu tư nước ngoài rất lo lắng về sự kiện này vì nó có thể gây ra thảm họa trên bán đảo Triều Tiên. Không ai biết một cách chắc chắn rằng điều gì sắp xảy ra với cuộc thử nghiệm hạt nhân của Bắc Triều Tiên, nhưng có điều chắc chắn rằng những hành động đầy rủi ro từ Bắc Triều Tiên sẽ huỷ hoại môi trường kinh doanh của Khu kinh tế tự do Incheon, đặc biệt liên quan đến sự thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Khi nghiên cứu chức năng phát triển kinh tế ở khu kinh tế tự do, tham khảo trường hợp Trung Quốc là việc làm hữu ích. Theo nghiên cứu “Khu kinh tế tự do ở Hàn Quốc” của Kim, Giwan năm 2004, có 4 khu kinh tế tự do được xây dựng vào đầu những năm 1980 ở Trung Quốc. Nhiều rào cản chính sách đối với đầu tư và thương mại được cải bỏ ở các khu kinh tế tự do để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và để có được sự phát triển kinh tế. Có rất nhiều sự miễn thuế và

các ưu đãi vì 3 lý do chính mà chính phủ Trung Quốc đã tạo ra những đặc ân ở các khu kinh tế tự do. Thứ nhất, bắt đầu tạo ra môi trường kinh doanh tốt hơn cho đầu tư trực tiếp nước ngoài ở các vùng nhỏ thì dễ hơn rất nhiều so với trên toàn đất nước. Thứ hai, chính phủ muốn mở cửa dần từng bước mà không phải thúc ép gây sốc cho nền kinh tế. Và thứ ba, người ta vẫn muốn học hỏi từ những vùng quan trọng này trước khi tiến hành cải cách toàn quốc (Kim, 2004). Về đại thể thì chiến lược này đã thành công. Đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng dần trong suốt những năm 1980 và nền kinh tế tăng trưởng 10%/năm trong suốt thập kỷ.

Bảng 3: Sự phát triển của đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Trung Quốc

Thời kỳ	1985	1990	1995	2001
Tổng (tỷ USD)	0,9	3,2	37,3	46,4

Nguồn: *National Bureau of Statistics of China (2002)*.

Khác với Đài Loan, Singapore và Trung Quốc là những nước tích cực thu hút các doanh nghiệp nước ngoài đến các thị trường của họ, Hàn Quốc lại chú trọng vào phát triển các hãng trong nước bằng cách vay quỹ từ người nước ngoài. Kết quả là, đầu tư trực tiếp nước ngoài chiếm dưới 1% tổng vốn cố định trong nước suốt giữa những năm 1990. Sau đó, do hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính Hàn Quốc 1997-1998, tổng đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Hàn Quốc đã tăng mạnh cũng như tỷ lệ của nó trong nền kinh tế Hàn Quốc (Kim, 2004). Theo các kết quả nghiên cứu của Viện Kinh tế học Công nghiệp và Thương mại Hàn Quốc, năm 2001, tỷ lệ người lao động trong nước làm cho các doanh nghiệp có đầu tư trực tiếp nước ngoài đã tăng từ 5,9% trong năm 1998 đến 8,3% trong năm 2001. Hơn nữa, Viện Kinh tế học Công nghiệp và Thương mại Hàn Quốc đã nhận mạnh rằng ảnh hưởng của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến sản xuất trong nước đã vượt xa mức ảnh hưởng của nó đến tổng vốn cố định trong nước. Đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng góp phần cải thiện vấn đề cán cân thanh toán của Hàn Quốc bằng cách khuyến khích xuất khẩu. Với giá trị xuất khẩu 21,3 tỷ USD và nhập khẩu 16,5 tỷ USD trong năm 1999, các doanh nghiệp được nước ngoài đầu tư đã tạo ra 4,8 tỷ USD thặng dư thương mại cho Hàn Quốc. Bảng dưới đây cho thấy sự so sánh đầu tư trực tiếp nước ngoài hiện nay giữa CHND Trung Hoa và Hàn Quốc.

Bảng 4: So sánh đầu tư trực tiếp nước ngoài giữa Trung Quốc và Hàn Quốc

	CHND Trung Hoa	Hàn Quốc
Khái quát chung	<ul style="list-style-type: none"> - Là nước nhận đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất thế giới; - Tăng trưởng kinh tế nhanh 9,3% (1978 - 2002) 	<ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo để tự do hoá đầu tư trực tiếp nước ngoài từ năm 1962. - Chiến lược phát triển vay mượn nước ngoài hơn là đầu tư trực tiếp nước ngoài.
Tổng quan về đầu tư trực tiếp nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - 4 đặc khu kinh tế (1981). - Phân bổ lĩnh vực (2001): chế tạo (66%); dịch vụ (24%). - Nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài (1987 - 2001): Hồng Kông (35%), Mỹ (9,4%), Nhật Bản (9,3%). 	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm mốc cơ bản của đầu tư trực tiếp nước ngoài: cuộc khủng hoảng tài chính (1997) - Phân bổ lĩnh vực (1991 - 2001): chế tạo (52%), dịch vụ (46%). - Nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài (1993 - 2002): Mỹ và EU (75%) - Đầu tư trực tiếp ra bên ngoài (4,25 tỷ USD năm 1996)
Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - Việc làm: Ít rõ và nhỏ - Thương mại quốc tế: không có mối quan hệ trực tiếp - Phân phối thu nhập: cao hơn ở các doanh nghiệp quốc doanh vừa. - cạnh tranh: Nâng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trường hợp tác động lan toả. + Ngành bán dẫn: liên doanh + Phân phối; nâng cao hoàn thiện và cải thiện năng suất lao động. + Ngân hàng: giảm tính sinh lợi của các ngân hàng địa phương do nâng cao cạnh tranh sau khủng hoảng tài chính
Các chính sách đầu tư trực tiếp nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> - ưu đãi thuế và các ưu đãi khu vực. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mở cửa chậm và chắc đối với đầu tư trực tiếp

	- tiếp cận đất ưu đãi. - bốn đặc khu kinh tế.	nước ngoài (1962-1997). - Mở rộng cửa cho đầu tư trực tiếp nước ngoài sau khủng hoảng tài chính (1997-1998).
--	--	---

Nguồn: Douglas H. Brooks & Hal Hill Business, 2004,

Tóm tắt

Có 900 khu kinh tế tự do khác nhau ở gần 960 nước và khu vực trên thế giới. Khu kinh tế tự do Incheon được thành lập để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài là yếu tố đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển mạnh nền kinh tế Hàn Quốc. Dự án Khu kinh tế tự do Incheon gồm 3 quận khác nhau ở thành phố Incheon có diện tích 51.862ha. Theo phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của Khu kinh tế tự do Incheon, những ưu điểm và cơ hội cho thấy Khu kinh tế tự do Incheon là một địa điểm lý tưởng cho khu kinh tế tự do, có một cơ sở hạ tầng hiện đại và thị trường lớn với nguồn nhân lực trình độ cao. Tuy nhiên, điểm yếu và những nguy cơ thể hiện như sau. Đã diễn ra sự tranh luận về cơ quan quản trị mới, có sự phản đối mạnh mẽ từ công đoàn và thứ bậc về khả năng quốc gia của Hàn Quốc đang xuống thấp. Hơn nữa, cuộc thử nghiệm hạt nhân của Bắc Triều Tiên sẽ là trở lực chính trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài cho Khu kinh tế tự do Incheon. Dựa trên cơ sở phát triển Khu kinh tế tự do Incheon hiện nay, tôi muốn đưa ra các kinh nghiệm của Khu kinh tế tự do Phố Đông và so sánh với Khu kinh tế tự do Incheon trong phần viết tiếp theo. Nó bao gồm phần so sánh các nét chính giữa Khu kinh tế tự do Phố Đông và Khu kinh tế tự do Incheon về hạ tầng cơ sở, môi trường kinh doanh và môi trường sống.

TTBD ĐBDC